TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

---***------

Bản án số: 192/2018/HS-PT
Ngày: 29-3-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Bình;

Các Thẩm phán: Ông Đặng Bảo Vĩnh;

Ông Vũ Minh Tuấn.

- Thư ký phiên toà*:* Bà Hoàng Thị Thu Hoài, Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên toà*:* Ông Hoàng Minh Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh H, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2018/TLPT-HS ngày 10 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo Đỗ Thế D phạm tội "Giết người" do có kháng cáo của đại diện hợp pháp của người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2017/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh H.

** Bị cáo bị kháng cáo:*

Đỗ Thế D, sinh năm 1980; nơi cư trú: Tổ 5, phường Q, thành phố P, tỉnh H; trình độ văn hoá: 4/12; nghề nghiệp: không; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn N (đã chết) và bà Trần Thị H; có vợ là Nguyễn Thị E (đã chết) và 02 con (con lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2014); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/6/2017 đến nay**.**

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Văn C - Công ty luật H thuộc Đoàn luật sư tỉnh H.

Bị hại: Anh Bùi Hùng C; địa chỉ: tổ 2 phường Q, thành phố P, tỉnh H (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại có kháng cáo: Bà Bùi Thị Kim L, sinh năm 1963 (mẹ đẻ bị hại); trú tại: Tổ 2, phường Q, thành phố P, tỉnh H.

Ngoài ra trong vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ L quan không

có kháng cáo, không bị kháng nghị không được triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cuối năm 2016, Đỗ Thế D cùng chị Trần Thị Minh G chung sống với nhau như vợ chồng ở nhà D. Do chị G làm nghề lái xe cho hãng taxi Mai Linh thường xuyên vắng nhà nên D nghi ngờ chị G lợi dụng thời gian đi làm để quan hệ bất chính với anh Bùi Hùng C, sinh năm 1986, trú tại: Tổ 2, phường Q, thành phố P, tỉnh H (là bạn của D và chị G). Đêm ngày 04/6/2017, không thấy chị G về nhà, D gọi điện thì chị G nói đang chở khách đi Hà Nội; nghi ngờ chị G nói dối nên khoảng 08 giờ ngày 05/6/2017, D đến nhà anh C tìm thì vợ anh C là chị Nguyễn Thị P nói anh C đi Hà Nội chưa về, nghĩ anh C và chị G đã cùng nhau qua đêm.

Khoảng 19 giờ ngày 05/6/2017, anh C đi một mình đến nhà anh Ngô Văn M, trú tại: Tổ 5, phường Q, thành phố P rủ anh M uống rượu ở sân nhà anh M; khoảng 22 giờ cùng ngày chị G đi làm về khi qua nhà anh M thấy anh M, anh C đang ngồi uống rượu liền đi vào ngồi chơi. Đến khoảng 01 giờ sáng ngày 06/6/2017, sau khi uống rượu xong anh M đi bộ ra cửa hóng gió còn anh C ra ngoài đường để đi vệ sinh; lúc này D điều khiển xe mô tô về đến dốc lối vào nhà thì gặp anh M đang đi trên đường, D nhìn về phía nhà anh M (cách nhà D khoảng 150m) thấy chị G đang đứng trước cửa, D hỏi anh M: "Kia có phải là cái G không", anh M trả lời: "ừ". D xuống xe đi bộ đến đẩy chị G vào trong nhà anh M, dùng tay trái túm cổ áo chị G ghì xuống chiếc giường kê tại phòng khách nhà anh M đồng thời dùng tay phải lấy trong túi quần bên phải ra con dao gấp giơ lên dọa: "Mày muốn chết tao cho mày chết"; Chị G nói: "Em xin anh, em còn các con nhỏ, anh đừng làm vậy", bà Nguyễn Thị T (là mẹ anh M) đang ngủ trong buồng ra nói: "Chúng mày cãi nhau, đánh nhau thì ra ngoài đường", D buông chị G ra và nói: "Về nhà nói chuyện". Khi D ra đến cửa nhà anh M thì gặp anh C đi từ ngoài đường vào, anh C nói với D: "Mày là thằng đàn ông bất tài" rồi tiến đến đứng đối diện với D; D dùng tay trái đẩy vào ngực làm anh C ngã tựa vào bờ rào hoa sen tường bao sân nhà anh M rồi cả hai lao vào đánh nhau, anh M chạy đến can ngăn nhưng không được. Anh C dùng tay trái túm vào gáy D ấn xuống, tay phải cầm một chiếc ghế gỗ nhặt được ở sân đập 2-3 nhát vào khu vực đỉnh đầu bên trái D; D dùng tay đấm vào người anh C 2-3 nhát rồi bấm nút mở lưỡi con dao bấm đang cầm sẵn ở tay phải ra, chuôi dao hướng về phía ngón cái, lưỡi dao hướng về phía ngón út và đâm một nhát hướng từ trên xuống dưới về phía anh C trúng vào khu vực bẹn trái; sau đó D rút dao ra rồi bỏ chạy ra cổng, anh C đuổi theo cầm ghế ném về phía D nhưng không trúng rồi ngã gục xuống đất. D nhìn lại thấy anh C bị chảy nhiều máu liền quay lại bảo

chị G, anh M đưa anh C đi cấp cứu và cùng chị G đỡ anh C lên xe mô tô của anh M, rồi bỏ về nhà; anh M cùng chị G đưa anh C đến Bệnh viện đa khoa tỉnh H để cấp cứu nhưng anh C đã tử vong trên đường.

Ngày 06/6/2017, Đỗ Thế D đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H bắt giữ. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật đối với D thu giữ 01 con dao bằng kim loại màu đen, loại dao gấp, một lưỡi sắc, mũi nhọn, dài 21 cm, bản dao rộng nhất 1,5 cm, phần lưỡi dao dài 9,5cm, tại phần đầu lưỡi dao bám dính chất mầu mâu sẫm nghi là máu trên diện (4 x l,5)cm. Tiến hành xem xét dấu vết trên thân thể D xác định đỉnh trái có vết sạt da KT (0,5x0,2)cm trên diện sưng nề KT (4x3)cm.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 65/TT ngày 10/7/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh H kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết xuyên qua da nếp bẹn trái bờ mép sắc gọn cắt ngang qua động mạnh đùi và cơ đùi.

- Da vùng tổn thương (đùi trái): Tổn thương mất tính liên tục, mô liên kết dưới da phù sung huyết chảy máu.

- Động mạch vùng tổn thương (đùi trái): Mô liên kết quanh động mạch phù sung huyết chảy máu.

2. Nguyên nhân chết: Nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tử vong cho nạn nhân Bùi Hùng C là mất máu cấp trên nạn nhân có vết thương động mạch đùi.

3. Cơ chế hình thành, vật gây thương tích: Vết thương nếp bẹn trái do vật có cạnh sắc, mũi nhọn tác động trực tiếp từ trước về sau, chếch từ trên xuống dưới gây nên.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về mô bệnh học số 78/17MBH ngày 05/7/2017 của Viện pháp y Quốc gia kết luận:

- Da: Tổn thương mất chất, mất tính liên tục, mô liên kết dưới da phù, sung huyết, chảy máu.

- Cơ vân: Phù, sung huyết, chảy máu.

- Động mạch: Mô liên kết quanh, động mạch phù, sung huyết, chảy máu.

Tại Kết luận giám định số 19/PC54-SH ngày 11/6/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H kết luận: Mẫu máu ghi thu của nạn nhân Bùi Hùng C thuộc nhóm máu B.

Tại Kết luận giám định số 2912/C54(TT3) ngày 31/7/2017 của Viện khoa học hình sự - Tổng cục Cảnh sát kết luận:

- Các dấu vết nghi máu ghi thu tại hiện trường ký hiệu H1, H2, H3,H4, H5, H6 là máu người và là máu của nạn nhân Bùi Hùng C.

- Trên con dao ký hiệu D1 có bám dính máu người và là máu của nạn nhân Bùi Hùng C.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình anh Bùi Hùng C yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổng số tiền 141.500.000 đồng và chi phí cấp dưỡng cho 02 con anh Bùi Hùng C đến năm 18 tuổi.

Tại bản Cáo trạng số 29/KSĐT ngày 16/10/2017, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh H truy tố bị cáo Đỗ Thế D về tội "Giết người" theo khoản 2 Điều 93 Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2017/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh H đã áp dụng khoản 2 Điều 93; điểm p khoản l và khoản 2 Điều 46, Điều 33, Điều 45 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt: Đỗ Thế D 13 (Mười ba) năm tù về tội "Giết người".

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 591 Bộ luật dân sự buộc bị cáo Đỗ Thế D phải có trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại cho cho gia đình nạn nhân (thông qua người đại diện hợp pháp bà Bùi Thị Kim L - mẹ đẻ bị hại; trú tại: Tổ 2 đường T, phường Q, thành phố P, tỉnh H) các khoản sau: tiền chi phí cứu chữa, mai táng cho nạn nhân là 141.500.000 đồng; tiền bồi thường tổn thất tinh thần cho những người thân thích nạn nhân 60 tháng lương x 1.300.000 đồng = 78.000.000 đồng; tiền trợ cấp nuôi 2 con của người bị hại tính từ ngày 06/6/2017 cho 02 cháu Bùi Thị Khánh V sinh ngày 14/11/2010 và cháu Bùi Nguyễn Hoàng Gia B sinh ngày 27/6/2014 là 800.000 đồng/tháng/một cháu cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Tổng cộng buộc bị cáo Đỗ Thế D phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho gia đình nạn nhân bao gồm tiền chi phí cứu chữa và mai táng phí, tiền bồi thường tổn thất tinh thần cho gia đình nạn nhân là 219.500.000 đồng.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 03/12/2017, đại diện hợp pháp của người bị hại là bà Bùi Thị Kim L (mẹ của bị hại) có đơn kháng cáo đề nghị tăng hình phạt và yêu cầu tăng bồi thường với bị cáo Đỗ Thế D.

Tại phiên phúc thẩm:

Đại diện hợp pháp của người bị hại là bà Bùi Thị Kim L đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tăng mức hình phạt và tăng mức bồi thường vì bị cáo có hành vi côn đồ, sau khi đâm anh C biết anh C bị thương nhưng đã không đưa đi cấp cứu; anh C là lao động chính trong gia đình; vợ anh C không có việc làm và phải nuôi

2 con còn nhỏ; sau khi bị cáo gây nên cái chết của anh C gia đình bị cáo không quan tâm đến gia đình bị hại, chưa thực hiện nghĩa vụ bồi thường.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội nêu quan điểm giải quyết vụ án: Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã quy kết; hành vi phạm tội của bị cáo bị Toà án cấp sơ thẩm xét xử theo khoản 2 Điều 93 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Đối với kháng cáo đề nghị tăng hình phạt: trong vụ án người bị hại là anh C có một phần lỗi, Toà án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo D mức án 13 năm là có phần nghiêm khắc, nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo về phần tăng mức hình phạt. Đối với kháng cáo về tăng mức bồi thường: Toà án cấp sơ thẩm đã quyết định về trách nhiệm dân sự buộc bị cáo phải bồi thường cho gia đình bị hại chi phí cứu chữa và mai táng phí, tiền bồi thường tổn thất tinh thần tổng số tiền là 219.500.000 đồng và tiền trợ cấp nuôi 2 con của người bị hại tính từ ngày 06/6/2017 là 800.000 đồng/tháng/một cháu cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi là có cơ sở. Tuy nhiên, Toà án cấp sơ thẩm chưa xem xét bị cáo phải có trách nhiệm cấp dưỡng cho bà L (mẹ của bị hại) là thiếu sót. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bà L về phần tăng bồi thường theo hướng tuyên bị cáo có trách nhiệm cấp dưỡng cho bà L và tăng tiền bồi thường tổn thất tinh thần cho những người thân thích của nạn nhân từ 60 tháng lương lên 70 tháng lương.

Luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng hành vi phạm tội của bị cáo Đỗ Thế D bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội "Giết người" theo khoản 2 Điều 93 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo có bố là thương binh hạng 4, thuộc trường hợp gia đình có hoàn cảnh khó khăn, vợ chết một mình nuôi 02 con nhỏ. Trong vụ án người bị hại cũng có một phần lỗi; Tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo D mức án 13 năm tù là nghiêm khắc, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo về tăng mức hình phạt đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo thuộc gia đình được hưởng trợ cấp của Nhà nước, có hoàn cảnh rất khó khăn, bị cáo đi tù để 02 con nhỏ cho mẹ già nuôi. Tòa án cấp sơ thẩm buộc bị cáo D phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho gia đình nạn nhân bao gồm tiền chi phí cứu chữa và mai táng phí, tiền bồi thường tổn thất tinh thần cho gia đình nạn nhân là 219.500.000 đồng và tiền trợ cấp nuôi 02 con của người bị hại là cháu V (sinh ngày 14/11/2010) và cháu B (sinh ngày 27/6/2014) là 800.000 đồng/tháng/một cháu cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi (tính từ ngày 06/6/2017) là cao. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo về tăng mức bồi thường của người đại diện hợp pháp của bị hại và giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Bị cáo nhất trí ý kiến của luật sư bào chữa cho bị cáo.

Phần đối đáp đại diện Viện kiểm sát và người đại diện hợp pháp của bị hại vẫn giữ nguyên quan điểm như ở phần tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Đỗ Thế D và chị Trần Thị Minh G chung sống với nhau như vợ chồng ở nhà D; quá trình sống chung D có nghi ngờ chị G có quan hệ nam nữ với anh Bùi Hùng C. Ngày 05/6/2017, do chị G vắng nhà D đi tìm nhưng không gặp, đến khoảng 01 giờ ngày 06/6/2017, D gặp chị G đang chơi tại nhà anh Ngô Văn M tại tổ 5, phường Q, thành phố P. D đe dọa đánh và bắt chị G về nhà, anh C đã có những lời nói châm chọc D dẫn đến hai bên xô xát đánh nhau; anh C dùng tay trái túm vào gáy D ấn xuống, tay phải cầm một chiếc ghế gỗ dập 2-3 nhát vào khu vực đỉnh đầu bên trái D; D dùng tay đấm 2-3 nhát vào người anh C, sau đó dùng tay phải cầm con dao gấp bấm nút mang theo mở lưỡi dao ra đâm một nhát về phía anh C trúng vào khu vực bẹn trái làm đứt động mạch đùi. Anh C được đưa đi bệnh viện đa khoa tỉnh H cấp cứu nhưng đã tử vong do mất máu cấp.

[2]. Tại phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Đỗ Thế D phạm tội "Giết người" theo quy định tại khoản 2 Điều 93 Bộ luật hình sự như bản án sơ thẩm đã quy kết là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2.1]. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của công dân được pháp luật bảo vệ; vì mâu thuẫn nhỏ mà bị cáo dùng dao đâm người bị hại, tước đi sinh mạng của anh C, điều đó thể hiện coi thường tính mạng người khác. Do vậy, cần phải có mức án nghiêm khắc để trừng trị, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3]. Sau khi xét xử sơ thẩm người đại diện hợp pháp của bị hại bà Bùi Thị Kim L (mẹ đẻ bị hại) có đơn kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo D và yêu cầu tăng mức bồi thường.

[3.1]. Xét kháng cáo về tăng hình phạt đối với bị cáo D: Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra vụ án, tại phiên sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; chưa có tiền án tiền sự; bị cáo có bố là thương binh hạng 4 là người có công với cách mạng. Về phía người bị hại cũng có lời nói và hành động không đúng mực đối với bị cáo; do đó, bản án sơ thẩm đã căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ và nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo nên đã xử bị cáo với mức án 13 năm tù là phù hợp. Vì vậy, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bà L.

[3.2]. Đối với kháng cáo đề nghị tăng mức bồi thường: Tòa án cấp sơ thẩm đã buộc bị cáo Đỗ Thế D phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho gia đình nạn nhân bao gồm tiền chi phí cứu chữa và mai táng phí, tiền bồi thường tổn thất tinh thần cho gia đình nạn nhân là 219.500.000 đồng và tiền trợ cấp nuôi 02 con của người bị hại là cháu V (sinh ngày 14/11/2010) và cháu B (sinh ngày 27/6/2014) là 800.000 đồng/tháng/một cháu cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi (tính từ ngày 06/6/2017) là phù hợp. Gia đình bị cáo thuộc gia đình hưởng trợ cấp của Nhà nước; bị cáo có hoàn cảnh rất khó khăn vợ chết, một mình nuôi 2 con nhỏ (cháu lớn sinh năm 2005 và cháu nhỏ sinh năm 2014). Đối với đại diện người bị hại là bà Bùi Thị Kim L (sinh năm 1963) vẫn có khả năng lao động; tại phiên tòa phúc thẩm bà L đề nghị căn cứ theo pháp luật để giải quyết về bồi thường. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo về tăng mức bồi thường của bà L và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại bà Bùi Thị Kim L, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2017/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh H.

Áp dụng khoản 2 Điều 93; điểm p khoản l và khoản 2 Điều 46, Điều 33, Điều 45 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt: Đỗ Thế D 13 (Mười ba) năm tù về tội "Giết người". Thời hạn tù tính từ ngày 06/6/2017.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 591 Bộ luật dân sự buộc bị cáo Đỗ Thế D phải có trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại cho cho gia đình nạn nhân (thông qua người đại diện hợp pháp bà Bùi Thị Kim L - mẹ đẻ bị hại; trú tại: Tổ 2 đường T, phường Q, thành phố P, tỉnh H) các khoản sau: tiền chi phí cứu chữa, mai táng cho nạn nhân là 141.500.000 đồng; tiền bồi thường tổn thất tinh thần cho những người thân thích nạn nhân 60 tháng lương x 1.300.000 đồng = 78.000.000 đồng; tiền trợ cấp nuôi 2 con của người bị hại tính từ ngày 06/6/2017 cho 02 cháu Bùi Thị Khánh V sinh ngày 14/11/2010 và cháu Bùi Nguyễn Hoàng Gia B sinh ngày 27/6/2014 là 800.000 đồng/tháng/một cháu cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Tổng cộng buộc bị cáo Đỗ Thế D phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho gia đình nạn nhân bao

gồm tiền chi phí cứu chữa và mai táng phí, tiền bồi thường tổn thất tinh thần cho gia đình nạn nhân là 219.500.000 đồng.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- Vụ GĐKT I TANDTC;
- TAND tỉnh H;
- VKSND tỉnh H;
- Công an tỉnh H;
- Trại tạm giam CA tỉnh H;
- Bị cáo (qua trại);
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Thị Thúy Bình